

BẢN TIN CẬP NHẬT VĂN BẢN

Tháng 05/2022

NỘI DUNG THÁNG NÀY

01

QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

Page

Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/03/2022 về việc phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

2

Quyết định số 508/QĐ-TTg ngày 23/04/2022 về việc phê duyệt Chiến lược cải cách hệ thống thuế đến năm 2030.

2

Thông tư số 10/2022/TT-BTC ngày 14/02/2022 quy định Báo cáo tổng hợp thông tin tài chính theo quy ước.

4

02

VĂN BẢN PHÁP LUẬT VỀ THUẾ

Công văn số 16825/CTHN-TTHT ngày 19/04/2022 về ưu đãi thuế TNDN đối với dự án điện mặt trời.

5

Công văn số 177/CT-KK ngày 28/04/2022 về thời hạn đăng ký thuế, khai thuế và nộp thuế tại Cổng thông tin điện tử dành cho nhà cung cấp nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam.

5

Công văn số 1459/TCHQ-TXNK ngày 25/04/2022 về vướng mắc hàng gia công, sản xuất xuất khẩu.

6

Công văn số 18174/CTHN-TTHT ngày 26/04/2022 về chi phí được công ty thứ ba trả hộ và bù trừ công nợ.

7

Công văn số 17557/CTHN-TTHT ngày 22/04/2022 về chính sách thuế GTGT theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP.

7



03

BẢO HIỂM XÃ HỘI

Page

Công văn số 1003/LĐTBXH-QHLĐTL ngày 01/04/2022 về việc thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng.

8

Thông báo số 128/TB-VPCP ngày 27/04/2022 về tình hình, giải pháp khắc phục thiếu hụt lao động.

8

04

XUẤT NHẬP KHẨU

Quyết định số 493/QĐ-TTg ngày 19/04/2022 về việc phê duyệt Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa đến năm 2030.

9

Công văn số 1478/TCHQ-GSQL ngày 26/04/2022 về vướng mắc mã loại hình.

10

Công văn số 1346/TCHQ-TXNK ngày 19/04/2022 về việc hoàn thuế nhập khẩu.

11



QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

Ngày 31/03/2022 Thủ tướng ban hành Quyết định số 411/QĐ-TTg về việc phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, theo đó:

Quyết định ban hành chiến lược phát triển kinh tế số nói chung và phát triển kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực của Việt Nam giai đoạn đến năm 2025.

Một trong những giải pháp đột phá được Thủ tướng Chính phủ đề ra là sẽ ban hành các chính sách thúc đẩy hoạt động trực tuyến diễn ra nhiều hơn, rõ hơn, nhanh hơn, dễ dàng hơn và an toàn hơn, cụ thể:

- Ban hành Luật Giao dịch điện tử sửa đổi để công nhận đầy đủ tính pháp lý của hồ sơ, dữ liệu, chứng từ điện tử và giao dịch điện tử; đồng thời tạo hành lang pháp lý rõ ràng cho các nền tảng trung gian trong giao dịch điện tử.
- Chú trọng xây dựng các chính sách để nâng tỷ lệ hoạt động trực tuyến chiếm tối thiểu 50% các hoạt động trong mỗi cơ quan, tổ chức, ngành, lĩnh vực.

- Triển khai khung pháp lý thử nghiệm có kiểm soát (sand box) đối với các dịch vụ số mới, mô hình kinh doanh kinh tế số mới chưa được pháp luật quy định rõ ràng.
- Bổ sung cơ chế, chính sách, pháp luật để thực hiện chống độc quyền, chống mua bán, sáp nhập làm ảnh hưởng tới cạnh tranh lành mạnh trong kinh tế số.
- Ban hành, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật phục vụ phát triển kinh tế số.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Download

Ngày 23/04/2022 Thủ tướng ban hành Quyết định số 508/QĐ-TTg về việc phê duyệt Chiến lược cải cách hệ thống thuế đến năm 2030, theo đó :

Đến năm 2030, chính sách thuế tại Việt Nam sẽ được điều chỉnh theo hướng như sau:

- Đối với thuế GTGT: mở rộng thu thuế bằng cách giảm nhóm HHDV được miễn thuế và hưởng thuế suất 5%; tiến tới áp dụng chung một mức thuế suất; nghiên cứu tăng thuế suất theo lộ trình.

- Đối với thuế TTĐB: sửa đổi, bổ sung đối tượng chịu thuế TTĐB để điều tiết tiêu dùng theo hướng bảo vệ sức khỏe người dân và bảo vệ môi trường; tăng thuế theo lộ trình đối với các mặt hàng thuốc lá, bia, rượu; điều chỉnh mức thuế TTĐB đối với một số mặt hàng phù hợp với điều kiện KT-XH giai đoạn 2021-2030.
- Đối với thuế XNK: tiếp tục thu gọn số lượng mức thuế suất để đơn giản biểu thuế XNK, phấn đấu giảm còn 25 mức thuế suất vào năm 2025 và còn 20 mức vào năm 2030.
- Đối với thuế TNDN: sửa đổi hoặc bãi bỏ các ưu đãi miễn, giảm thuế không còn phù hợp; hạn chế tối đa việc lồng ghép chính sách xã hội với chính sách miễn, giảm thuế; thực hiện ưu đãi đối với doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ.
- Đối với thuế TNCN: bổ sung đối tượng chịu thuế; nghiên cứu sửa đổi, bổ sung theo hướng điều chỉnh số lượng và các mức thuế suất phù hợp với thu nhập chịu thuế, phù hợp với bản chất của từng loại thu nhập, tạo điều kiện đơn giản trong quyết toán thuế.
- Đối với thuế tài nguyên: sửa đổi quy định về giá tính thuế tài nguyên, sản lượng tài nguyên tính thuế; sửa đổi khung thuế, mức thuế và miễn, giảm thuế tài nguyên theo hướng minh bạch, rõ ràng.
- Đối với các loại thuế liên quan đến đất: tiếp tục miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp đến hết năm 2025; nghiên cứu hoàn thiện thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, bổ sung thu thuế đối với nhà nhằm khuyến khích sử dụng nhà, đất có hiệu quả.
- Đối với thuế BVMT: mở rộng đối tượng chịu thuế đối với hàng hóa gây ô nhiễm môi trường; nghiên cứu điều chỉnh khung và mức thuế BVMT để hạn chế việc nhập khẩu, sản xuất và sử dụng hàng hóa gây ô nhiễm.

Quyết định có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Download

Ngày 14/02/2022 Bộ tài chính ban hành Thông tư số 10/2022/TT-BTC quy định Báo cáo tổng hợp thông tin tài chính theo quy ước, cụ thể:

Thông tư này quy định mẫu biểu, nguyên tắc, phương pháp lập báo cáo tổng hợp thông tin tài chính theo quy ước và cách tính chỉ tiêu vốn chủ sở hữu bình quân trong công thức tính toán tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) cho các đối tượng và mục đích theo quy định của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Tổng hợp thông tin tài chính theo quy ước là việc doanh nghiệp thu thập, phân loại, tổng hợp và trình bày thông tin tài chính nhằm minh họa ảnh hưởng của sự kiện hoặc giao dịch trọng yếu đối với thông tin tài chính chưa điều chỉnh của doanh nghiệp nếu giả định sự kiện đã xảy ra hoặc giao dịch đã được thực hiện tại thời điểm lựa chọn.

Báo cáo tổng hợp thông tin tài chính theo quy ước gồm:

- Báo cáo tổng hợp tình hình tài chính theo quy ước;
- Báo cáo tổng hợp kết quả hoạt động theo quy ước;

- Thuyết minh báo cáo tổng hợp thông tin tài chính theo quy ước.

Biểu mẫu về các báo cáo này được quy định tại phụ lục 1 của Thông tư.

Nguyên tắc lập báo cáo tổng hợp thông tin tài chính theo quy ước bao gồm: các nguyên tắc chung; nguyên tắc lập Báo cáo tổng hợp tình hình tài chính theo quy ước; nguyên tắc lập Báo cáo tổng hợp kết quả hoạt động theo quy ước.

Phương pháp lập báo cáo tổng hợp thông tin tài chính theo quy ước được quy định đối với các trường hợp:

- Hợp nhất doanh nghiệp;
- Sáp nhập doanh nghiệp;
- Mua lại doanh nghiệp;
- Tách doanh nghiệp;
- Bán tài sản.

Thông tư 10/2022/TT-BTC có hiệu lực từ ngày 01/04/2022.

Download



VĂN BẢN PHÁP LUẬT VỀ THUẾ

Ngày 19/04/2022 Cục thuế TP.Hà Nội ban hành Công văn số 16825/CTHN-TTHT về ưu đãi thuế TNDN đối với dự án điện mặt trời, cụ thể:

Tùy điều kiện đáp ứng, dự án điện mặt trời sẽ có các mức ưu đãi thuế TNDN khác nhau:

- Nếu đáp ứng điều kiện là dự án đầu tư mới trong lĩnh vực sản xuất năng lượng tái tạo, năng lượng sạch thì được ưu đãi thuế suất 10% trong thời hạn 15 năm, miễn thuế 4 năm, giảm 50% thuế trong 9 năm tiếp theo (điểm b khoản 1 Điều 15 Nghị định 218/2013/NĐ-CP và khoản 16 Điều 1 Nghị định 12/2015/NĐ-CP).
- Nếu đáp ứng điều kiện là dự án đầu tư mới tại địa bàn khó khăn thì được ưu đãi thuế suất 20% trong thời gian 10 năm (từ 01/01/2016 áp dụng thuế suất 17%), miễn thuế 4 năm, giảm 50% thuế trong 9 năm tiếp theo (điểm a khoản 3 Điều 15 Nghị định 218/2013/NĐ-CP và khoản 16 Điều 1 Nghị định 12/2015/NĐ-CP).
- Nếu đáp ứng điều kiện là dự án đầu tư mới của cơ sở xã hội hóa trong lĩnh vực sản xuất năng lượng tái tạo nêu tại điểm 8 Mục VI Danh mục đính

kèm Quyết định 693/QĐ-TTg ngày 06/05/2013 thì được ưu đãi thuế suất 10%, miễn thuế 4 năm, giảm 50% thuế trong 9 năm tiếp theo (điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 16 Nghị định 218/2013/NĐ-CP và khoản 12 Điều 1 Nghị định 12/2015/NĐ-CP).

Cần lưu ý, trong cùng một thời gian, nếu dự án được hưởng nhiều mức ưu đãi thuế khác nhau thì chỉ được lựa chọn áp dụng mức ưu đãi có lợi nhất.

Download

Ngày 28/04/2022 Tổng cục thuế ban hành Công văn số 177/CT-KK về thời hạn đăng ký thuế, khai thuế và nộp thuế tại Cổng thông tin điện tử dành cho nhà cung cấp nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam cụ thể:

Công văn đơn đốc các nhà cung cấp nước ngoài hoặc đại lý thuế được ủy quyền phải khẩn trương đăng ký, kê khai nộp thuế của quý 1/2022 trên Cổng điện tử <https://etaxvn.gdt.gov.vn> do đã gần hết hạn khai nộp thuế (chậm nhất ngày 30/04/2022).

Theo quy định tại Nghị định số 126/2020/NĐ-CP và Thông tư số 80/2021/TT-BTC, kể từ ngày 01/01/2022, các nhà cung cấp nước ngoài có phát sinh nghĩa vụ thuế tại Việt Nam phải trực tiếp hoặc ủy quyền cho đại lý thuế thực hiện việc đăng ký, kê khai, nộp thuế trên Cổng điện tử dành cho nhà cung cấp nước ngoài.

Cổng điện tử này hiện có 04 chức năng: Đăng ký thuế; Khai thuế; Tra cứu mã định danh khoản nộp và Tra cứu hồ sơ đã nộp. Mỗi chức năng đều có tài liệu hướng dẫn sử dụng (bản tiếng Anh và tiếng Việt), ngoài ra còn có email và hotline hỗ trợ trực tuyến.

[Download](#)

Ngày 25/04/2022 Tổng cục hải quan ban hành Công văn số 1459/TCHQ-TXNK về vướng mắc hàng gia công, sản xuất xuất khẩu, Theo đó:

Công văn giải đáp một số vướng mắc liên quan đến chính sách miễn thuế, hoàn thuế đối với hàng nhập khẩu để sản xuất xuất khẩu (SXXK).

Tổng cục Hải quan lưu ý, điểm d khoản 1 Điều 19 Luật thuế XNK số 107/2016/QH13 và Điều 36 Nghị định 134/2016/NĐ-CP đều

không có quy định hoàn thuế đối với trường hợp nguyên liệu nhập kinh doanh sau đó thuê gia công và đưa vào SXXK.

Trường hợp doanh nghiệp nhập khẩu hàng hóa từ kho ngoại quan, có nguồn gốc là hàng SXXK đã được doanh nghiệp nội địa khác sản xuất sau đó xuất vào kho ngoại quan theo chỉ định của thương nhân nước ngoài thì khi mở tờ khai nhập khẩu tại chỗ phải áp dụng mã loại hình nhập kinh doanh và kê khai nộp thuế.

Đối với bao bì nhập khẩu tại chỗ theo loại hình A12 để đóng gói sản phẩm XK, nếu không đáp ứng điều kiện miễn thuế BVMT theo Thông tư 159/2012/TT-BTC thì phải kê khai nộp thuế BVMT và không được hoàn thuế khi thực xuất sản phẩm.

Đối với nguyên liệu nhập khẩu tại chỗ để SXXK, doanh nghiệp phải khai nộp bổ sung thuế GTGT nếu tại thời điểm nhập khẩu chưa nộp và phải nộp tiền chậm nộp, tiền phạt (nếu có).

Cũng là nguyên liệu nhập khẩu tại chỗ để SXXK, nếu thực tế có đưa vào sản xuất và XK sản phẩm ra nước ngoài hoặc vào khu phi thuế quan thì được xét hoàn thuế nhập khẩu theo quy định.

[Download](#)

Ngày 26/04/2022 Cục thuế TP.Hà Nội ban hành Công văn số 18174/CTHN-TTHT về chi phí được công ty thứ ba trả hộ và bù trừ công nợ, Theo đó:

Khoản chi phí đầu vào của Công ty được hạch - toán vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN nếu khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, có đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật và hóa đơn mua hàng hóa, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định tại Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính.

Trường hợp Công ty sử dụng hình thức thanh toán bù trừ công nợ qua bên thứ ba thì căn cứ để xác định hình thức thanh toán không dùng tiền mặt đối với hình thức thanh toán này được thực hiện theo hướng dẫn tại Khoản 10 Điều 1 Thông tư 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính.

[Download](#)

Ngày 31/03/2022 Cục thuế TP.Hà Nội ban hành Công văn số 17557/CTHN-TTHT về chính sách thuế GTGT theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP, Theo đó:

Cục thuế TP. Hà Nội lưu ý, doanh nghiệp sẽ phải tự đối chiếu hàng hóa, dịch vụ (HHDV) bán ra với Danh mục HHDV ban hành tại Nghị định 15/2022/NĐ-CP để biết có được giảm thuế GTGT hay không.

Nếu HHDV bán ra đang áp dụng thuế GTGT 10% và không thuộc các Danh mục HHDV loại trừ ban hành tại Nghị định 15/2022/NĐ-CP thì được giảm thuế GTGT còn 8% kể từ ngày 01/02 đến 31/12/2022.

Ngược lại, nếu HHDV bán ra thuộc các Danh mục HHDV loại trừ ban hành tại Nghị định 15/2022/NĐ-CP thì không được giảm thuế GTGT, vẫn áp dụng thuế suất 10%.

Trường hợp HHDV bán ra được giảm thuế nhưng trên hóa đơn doanh nghiệp chưa giảm thì xử lý theo hướng dẫn tại khoản 5 Điều 1 Nghị định 15/2022/NĐ-CP và Điều 19 Nghị định 123/2020/NĐ-CP.

[Download](#)



BẢO HIỂM XÃ HỘI

Ngày 01/04/2021 Bộ lao động thương binh và xã hội ban hành Công văn số 1003/LĐTĐBXH-QHLĐTL về việc thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng, Cụ thể:

Công văn đơn đốc các tập đoàn kinh tế, tổng công ty, công ty nhà nước triển khai một số việc sau liên quan đến "tiền lương":

Xác định, phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2021 kèm quỹ tiền lương kế hoạch năm 2022 của người quản lý và người lao động theo đúng các Nghị định 51/2016/NĐ-CP, 52/2016/NĐ-CP, 53/2016/NĐ-CP, 20/2020/NĐ-CP và 87/2021/NĐ-CP .

Rà soát việc xếp hạng, xếp lại hạng doanh nghiệp để làm cơ sở xếp lương cho người quản lý công ty TNHH MTV theo đúng quy định tại điểm đ khoản 2 Phụ lục I Nghị định 52/2016/NĐ-CP và khoản 2, 3 Điều 7 Thông tư 27/2016/TT-BLĐTBXH .

Đánh giá thực trạng cơ chế quản lý tiền lương hiện hành, những khó khăn, vướng mắc và đề xuất sửa đổi, bổ sung.

Tổng hợp tình hình tiền lương thực hiện năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của người quản lý, người lao động.

Ngày 27/04/2021 Văn phòng Chính phủ ban hành Thông báo số 128/TB-VPCTP về tình hình, giải pháp khắc phục thiếu hụt lao động, Cụ thể:

Thông báo nêu các giải pháp trước mắt và lâu dài của Chính phủ nhằm giải quyết tình trạng thiếu hụt lao động sau đại dịch Covid-19.

Theo đó, trước mắt, các Bộ, ngành sẽ khẩn trương triển khai những giải pháp sau:

- Thực hiện hiệu quả các chính sách phục hồi KT-XH theo Nghị quyết số 11/NQ-CP, chính sách tài khóa theo Nghị quyết số 43/2022/QH15, chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg.
- Trình Chính phủ ban hành mức lương tối thiểu vùng mới.
- Tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp cùng tham gia phát triển nhà ở cho người lao động khu công nghiệp, khu kinh tế.
- Thực hiện hiệu quả chính sách hỗ trợ nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân theo Nghị quyết số 11/NQ-CP và Nghị quyết số 43/2022/QH15.

[Download](#)

[Download](#)



XUẤT NHẬP KHẨU

Ngày 19/04/2022 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 493/QĐ-TTg về việc phê duyệt Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa đến năm 2030, Theo đó:

Chiến lược đặt ra 01 số giải pháp để hoàn thiện thể chế, tăng cường quản lý nhà nước trong tổ chức hoạt động xuất nhập khẩu nhằm tạo thuận lợi thương mại, chống gian lận thương mại và hướng tới thương mại công bằng. Cụ thể:

- Hoàn thiện pháp luật, chính sách về phòng vệ thương mại, xem xét sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan trong lĩnh vực phòng vệ thương mại hoặc nghiên cứu xây dựng Luật Phòng vệ thương mại.
- Cải cách thể chế, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, cải cách thủ tục hành chính, tạo lập môi trường cạnh tranh.
- Đẩy nhanh việc xây dựng và áp dụng hệ thống tiêu chuẩn quốc gia hài hòa với tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực, bao gồm tiêu chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, các tiêu chuẩn xã hội và môi trường.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp áp dụng và đạt các chứng chỉ về tăng trưởng xanh, tăng trưởng bền vững, phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế và tiêu chuẩn của các thị trường mục tiêu.
- Điều hành chính sách tiền tệ, tỷ giá phù hợp trong bối cảnh mới, hướng đến các mục tiêu công khai, minh bạch và bền vững.
- Tăng cường kiểm tra, giám sát và xử lý các vi phạm về bảo vệ môi trường trong hoạt động xuất nhập khẩu, vi phạm về gian lận thương mại, gian lận xuất xứ và lẫn tránh các biện pháp phòng vệ thương mại.
- Đảm bảo an sinh và công bằng xã hội trong hoạt động xuất nhập khẩu; thúc đẩy tăng trưởng xanh và phát triển xuất nhập khẩu bền vững.

Quyết định 493/QĐ-TTg có hiệu lực kể từ ngày ký.

Download

Ngày 26/04/2022 Tổng cục hải quan ban hành Công văn số 1478/TCHQ-GSQL về vướng mắc mã loại hình, Cụ thể:

Công văn giải đáp vướng mắc về áp dụng mã loại hình XNK theo Quyết định số 1357/QĐ-TCHQ ngày 08/05/2021, bao gồm các trường hợp:

- DNCX bán phế liệu, phế phẩm vào thị trường nội địa (sử dụng loại hình B11).
- DNCX thanh lý hàng hóa đã nhập khẩu vào nội địa (sử dụng loại hình B13).
- Xuất khẩu sản phẩm sản xuất bằng nguyên liệu nhập kinh doanh (E62).
- Xuất khẩu hàng hóa có nguồn gốc nhập khẩu, đã qua quá trình gia công, chế biến (trừ hàng thanh lý của DNCX hoặc máy móc thiết bị được miễn thuế) (B11).
- Hàng hóa thanh lý của DNCX và máy móc thiết bị miễn thuế thanh lý theo hình thức bán ra nước ngoài (B13).
- Chuyển nguyên liệu, vật tư từ hợp đồng gia công này sang hợp đồng gia công khác (E54).

- Xuất sản phẩm được sản xuất bằng nguyên liệu nhập khẩu cho thương nhân nước ngoài và được chỉ định giao hàng tại Việt Nam (E62).
- Doanh nghiệp FDI nhập khẩu hàng hóa để thực hiện dự án đầu tư (A12).
- Doanh nghiệp FDI nhập khẩu hàng hóa để sử dụng nội bộ, không nhằm kinh doanh (A11).
- Tái nhập hàng hóa xuất khẩu trị giá thấp gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh (A31).
- DNCX mua hàng hóa (đồng phục, giày dép ...) để cung cấp hoặc làm quà tặng cho công nhân viên (A11).
- DNCX nhập khẩu hàng mẫu, hàng phục vụ nghiên cứu... không nhằm mục đích kinh doanh và chỉ sử dụng trong DNCX, thuộc đối tượng không chịu thuế (E13). Các trường hợp còn lại sử dụng loại hình H11.
- Xuất sản phẩm gia công theo chỉ định của bên đặt gia công để thực hiện hợp đồng gia công khác (E52).

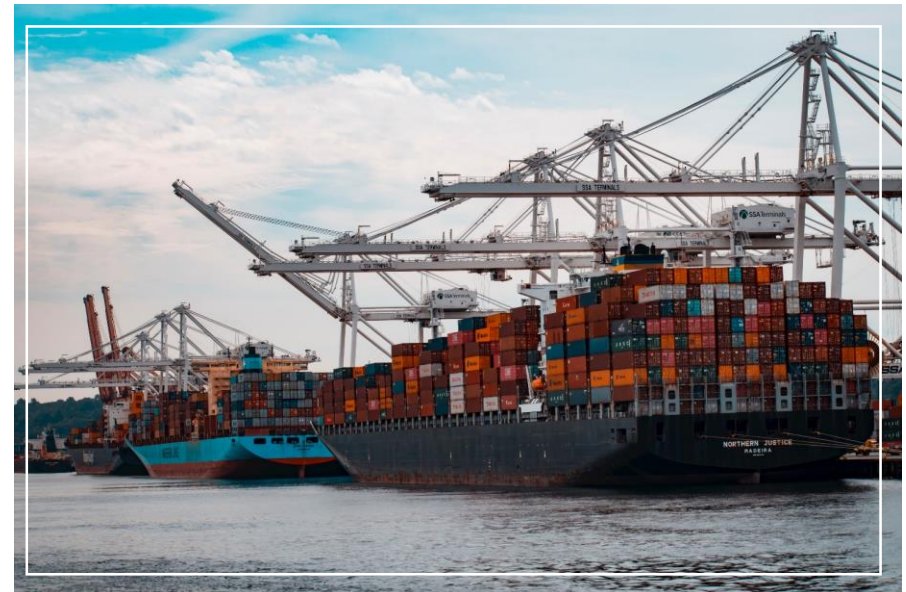
[Download](#)

Ngày 19/04/2022 Tổng cục hải quan ban hành Công văn số 1346/TCHQ-TXNK về việc hoàn thuế nhập khẩu, Theo đó:

Theo quy định tại khoản 2 Điều 12, khoản 2 Điều 22 Nghị định 134/2016/NĐ-CP, trường hợp doanh nghiệp giao hàng hóa nhập khẩu hoặc bán thành phẩm sản xuất từ nguyên liệu nhập khẩu cho doanh nghiệp trong khu phi thuế quan sản xuất, gia công lại thì khi tái nhập thành phẩm trở lại nội địa phải nộp thuế nhập khẩu.

Đối với thuế nhập khẩu phải nộp khi tái nhập thành phẩm thuế sản xuất, gia công tại khu phi thuế quan nêu trên, Tổng cục Hải quan cho rằng pháp luật hiện hành như Luật thuế XNK số 107/2016/QH13, Nghị định 134/2016/NĐ-CP và Nghị định 18/2021/NĐ-CP đều không có quy định hoàn lại thuế, kể cả trường hợp thành phẩm tái nhập được xuất khẩu trở ra nước ngoài.

[Download](#)



Thông tin liên hệ

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 12 - Tòa nhà 167 Bùi Thị Xuân,
P. Nguyễn Du, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
Tel: (024) 6278.2904
Fax: (024) 6278.2905
Email: anviet@anvietcpa.com

VĂN PHÒNG HÀ NỘI

Tầng 9, tòa nhà AC - 78 Duy Tân,
P. Dịch Vọng Hậu, Q. Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: (024) 3795.8705
Fax: (024) 3795.8677
Email: anviet.hn@anvietcpa.com

VĂN PHÒNG HẢI PHÒNG

BH06-12A, Khu đô thị Vinhomes Imperia,
Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng
Tel: (0225) 384.2430
Fax: (0225) 384.2433
Email: anviet.hp@anvietcpa.com



Ông Vũ Bình Minh

Tổng Giám đốc

Tel: 0904.347.726

Email: minh.vu@anvietcpa.com



Ông Dương Đình Ngọc

Phó Tổng Giám đốc

Tel: 0983 536 303

Email: ngoc.duong@anvietcpa.com



Bà Vũ Thị Hương Giang

Phó Tổng Giám đốc

Tel: 0909 866 888

Email: giang.vu@anvietcpa.com